

CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2019 - 2020
MÔN: TOÁN - LỚP 7

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng cộng
	TN	TL	TN	TL	Cấp độ thấp		Cấp độ cao		
					TN	TL	TN	TL	
I. Số hữu tỉ - Số thực 1. Tập hợp Q các số hữu tỉ 2. Các phép tính trên Q , lũy thừa và giá trị tuyệt đối của một số hữu tỉ 3. Tỷ lệ thức và tính chất 4. Số thập phân hữu hạn, vô hạn tuần hoàn, làm tròn số 5. Số vô tỉ, căn bậc hai, số thực									
Biết được khái niệm số hữu tỉ, phép tính đơn giản trên tập hợp Q , làm tròn số, tính chất tỷ lệ thức									
- Thực hiện được phép tính cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ, lũy thừa của một số hữu tỉ, căn bậc hai - Hiểu đúng giá trị tuyệt đối của một số hữu tỉ									
Biến đổi linh hoạt các phép tính liên quan đến số hữu tỉ									
Số câu Số điểm Tỷ lệ %	4 1,33 13,3%		1 0,33 3,3%	2 1,0 10%				1 0,5 5%	8 3,17 31,7%
II. Hàm số và đồ thị 1. Đại lượng tỷ lệ thuận và bài toán về đại lượng tỷ lệ thuận 2. Đại lượng tỷ lệ nghịch và bài toán về đại lượng tỷ lệ nghịch 3. Hàm số và mặt phẳng tọa độ									
- Nhận biết được hai đại lượng tỷ lệ thuận, hai đại lượng tỷ lệ nghịch và hàm số $y = f(x)$ - Biết được mặt phẳng tọa độ Oxy									
Giải được bài toán về đại lượng tỷ lệ thuận, đại lượng tỷ lệ nghịch									
Số câu Số điểm Tỷ lệ %	4 1,33 13,3%					1 1,0 10%			5 2,33 23,3%

III. Hai đường thẳng vuông góc và hai đường thẳng song song <i>1. Hai góc đối đỉnh</i> <i>2. Các góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng</i> <i>3. Từ vuông góc đến song song. Tiên đề Oclit</i> <i>4. Định lý</i>	- Nhận biết được đường trung trực của một đoạn thẳng - Biết được tính chất của hai đường thẳng song song	Hiểu được các mối quan hệ từ vuông góc đến song song						
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	2 0,67 6,7%		1 0,33 3,3%					3 1,00 10%
IV. Tam giác <i>1. Tổng ba góc của một tam giác</i> <i>2. Hai tam giác bằng nhau</i> <i>3. Các trường hợp bằng nhau của hai tam giác</i>	Biết được định nghĩa hai tam giác bằng nhau và các trường hợp bằng nhau của tam giác	- Hiểu được tổng ba góc của một tam giác - Vẽ được hình theo các yêu cầu bài toán, chứng minh hai tam giác bằng nhau.	Chứng minh được các yếu tố hình học nhờ vào cách suy luận logic	Suy luận sáng tạo các mối quan hệ hình học trong tam giác				
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	2 0,67 6,7%		1 0,33 3,3%	1 + Hình vẽ 0,75 + 0,25 10%		1 + Hình vẽ 0,75 + 0,25 10%	1 0,5 5%	6 3,5 35%
Tổng số câu Tổng số điểm Tỉ lệ %	12 4,0 40%		6 3,0 30%		2 2,0 20%	2 1,0 10%	22 10 100%	

***Ghi chú:**

- Các bài tập kiểm tra việc ghi nhớ các kiến thức (như công thức, quy tắc,...) được xem ở mức độ nhận biết.
- Vẽ hình theo yêu cầu của bài toán được xem là ở mức độ thông hiểu.
- Các bài tập có tính áp dụng kiến thức (theo quy tắc, thuật toán quen thuộc, tương tự SGK...) được xem ở mức độ thông hiểu.
- Các bài tập cần sự liên kết các kiến thức được xem ở mức độ vận dụng thấp; các bài tập yêu cầu có sự biến đổi linh hoạt, sáng tạo được xem ở mức độ vận dụng cao.

Lưu ý: Nội dung kiểm tra **không ra phần đã giảm tải** tại Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

----- **Hết** -----